TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 121/2022/HS-ST
Ngày 27-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Tằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý A Thu và ông Trịnh Quyết Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn V**, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 18 tháng 8 năm 1980, tại huyện TG, tỉnh ĐB.

Nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện TG, tỉnh ĐB; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Q (đã chết) và con bà Lò Thị H, sinh năm 1954; Vợ là bà Quàng Thị C, sinh năm 1981; bị cáo có 01 người con sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án đưa ra xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/6/2022 đến ngày 25/6/2022, tạm giam từ ngày 25/6/2022 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo V: Bà Lò Thị Khánh Hà – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

2. Họ và tên: **Lò Văn H**, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 30 tháng 10 năm 1980, tại huyện TG, tỉnh ĐB.

Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện TG, tỉnh ĐB; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa (học vấn): không học; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H (đã chết) và con bà Lò Thị R, sinh

năm 1952; Vợ là bà Lường Thị X, sinh năm 1980; bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án đưa ra xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/6/2022 đến ngày 24/6/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/6/2022 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo H: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ 20 phút, ngày 21 tháng 6 năm 2022, tổ công tác Công an xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo làm nhiệm vụ tại đường Quốc lộ 6 thuộc bản Ta Pao, xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang Lò Văn V đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là Heroine.

Sau khi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo Lò Văn V khai nhận 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng là chất ma túy loại Heroine; do bị cáo mua của bị cáo Lò Văn H vào 19 giờ 20 phút ngày 21/6/2022.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, vùng phụ cận đối với Lò Văn H, thu giữ 01 (một) gói nilon màu xanh và 11 (mười một) gói giấy màu hồng, bên trong gói nilon xanh và các gói nilon màu hồng đều chứa chất bột màu trắng, nghi là Heroine.

Ngày 22/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Lò Văn V, có khối lượng 0,26 gam, trích khối lượng 0,06 gam làm mẫu trưng cầu giám định.
- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Lò Văn H, có khối lượng 1,83 gam, trích khối lượng 0,07 gam làm mẫu trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 869/KL-KTHS ngày 24/6/2022 và Kết luận giám định số 908/KL-KTHS ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn V gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn V là 0,26 gam Heroine.
- Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn H là 1,83 gam Heroine.

Cáo trạng số: 106/CT-VKS-TG ngày 11 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố: Bị cáo Lò Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất

ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Lò Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn V khai nhận: Khoảng 19 giờ 20 phút, ngày 21/6/2022 tại nhà bị cáo Lò Văn H ở bản Huổi Lốt, xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, bị cáo V mua được của bị cáo Lò Văn H một gói Heroine gói bằng nilon màu hồng với giá 50.000đồng, việc mua bán chỉ có bị cáo V và bị cáo H, không có ai chứng kiến, tham gia cùng. Mua được ma túy bị cáo V cất giấu gói ma túy vào túi áo bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Khi bị cáo V về đến đường Quốc lộ 6, thuộc bản Ta Pao, xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên thì gặp tổ công tác Công an xã Mường Mùn kiểm tra và đã phát hiện, bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bị cáo Lò Văn H khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 20/6/2022 tại bản Huổi Khạ, xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, bị cáo H mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 (một) gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng với giá 1.000.000đồng, việc mua bán chỉ có bị cáo và người đàn ông đó, không có ai chứng kiến, tham gia cùng. Mua được ma túy bị cáo đi về nhà và dùng dao lam chia thành 14 phần, bị cáo lấy 01 phần sử dụng bằng hình thức hít, 13 phần bị cáo dùng các mảnh nilon gói lại thành 12 gói màu hồng và 01 gói màu xanh. Sau đó bị cáo cho tất cả các gói Heroine vào một lọ nhựa màu trắng và cất giấu dưới đệm ngủ, đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày bị cáo H đã bán cho bị cáo V 01 (một) gói Heroine với giá 50.000đồng. Số ma túy còn lại đã bị thu giữ khi thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với bị cáo H vào hồi 05 giờ 40 phút ngày 22/6/2022.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Lò Văn V, Lò Văn H và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn V từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong chứa 0,2 gam Heroine; 01 (một) mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn V.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong chứa 1,76 gam Heroine; 01 (một) lọ nhựa màu

trắng, 01 (một) mảnh nilon màu xanh, 11 (mười một) mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn H.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 50.000đồng của bị cáo Lò Văn H.
- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn V: Nhất trí với Cáo trạng truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo là đúng người, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức về pháp luật, xã hội còn hạn chế. Bị cáo đã khai ra bị cáo Lò Văn H là người đã bán Heroine cho bị cáo, giúp cho cơ quan điều tra phát hiện về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Lò Văn H. Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và cân nhắc về điều kiện, hoàn cảnh, khối lượng ma túy cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất theo mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên; không phạt bổ sung bằng tiền, miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H: Nhất trí với Cáo trạng truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo là đúng người, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức về pháp luật, xã hội còn hạn chế và bản thân bị cáo đang bị suy thận độ 3 và xem xét là tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và cân nhắc về điều kiện, hoàn cảnh, khối lượng ma túy cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất theo mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên; không phạt bổ sung bằng tiền, miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Các bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, không bổ sung vào lời bào chữa của người bào chữa, không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kết luận hồi 20 giờ 20 phút ngày 21/6/2022, tại bản Ta Pao, xã Mường Mùn,

huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Bị cáo Lò Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,26 (không phẩy hai mươi sáu) gam Heroine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi trên của bị cáo Lò Văn V đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Cũng đủ căn cứ kết luận hồi 05 giờ 40 phút ngày 22/6/2022, tại nhà bị cáo Lò Văn H ở bản Huổi Lốt, xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Bị cáo Lò Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,83 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán lẻ; hồi 19 giờ 20 phút ngày 21/6/2022 bị cáo H đã bán 0,26 gam Heroine với giá 50.000đồng cho bị cáo Lò Văn V. Hành vi trên của bị cáo H đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."*

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố đối với bị cáo Lò Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Lò Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Các bị cáo là người nghiện ma túy nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội; biết rõ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Hơn nữa ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, tệ nạn xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy hành vi của các bị cáo phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục các bị cáo, răn đe phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình bắt, điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa bị Tòa án xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Kiểm sát viên và những người bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Không phạt bổ sung, miễn án phí hình sự cho các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Về mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo Lò Văn V: Hội đồng xét xử thấy phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn V: Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào khối lượng ma túy, bị cáo là người nghiện ma túy cần có mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo, giúp bị cáo cai nghiện ma túy. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy ngày sau khi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và lấy lời khai, bị cáo khai "nguồn gốc ma túy bị thu giữ do bị cáo mua của bị cáo Lò Văn H vào hồi 19 giờ 20 phút ngày 21/6/2022", đây là lời khai thành khẩn khai báo *(tường thuật lại diễn biến, quá trình bị cáo thực hiện hành vi mua trái phép chất ma túy từ bị cáo Lò Văn H)* không phải là hành vi, lời khai thể hiện sự hợp tác với cơ quan cảnh sát điều tra để phát hiện thêm tội phạm mới. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

- Về mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa đối với bị cáo Lò Văn H: Hội đồng xét xử thấy phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H: Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy giữa hành vi mua bán trái phép chất ma túy và việc bị cáo bị suy thận độ 3 không có mối liên quan *(quan hệ nhân quả)* và không thuộc các trường hợp hướng dẫn theo điểm c mục 5 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04-8-2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị trên của người bào chữa.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bị cáo Lò Văn H khai đã bán ma túy cho bị cáo H vào ngày 20/6/2022. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ điều tra xác minh, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,2 gam Heroine và 1,76 gam Heroine (vật chứng còn lại, đã trích mẫu gửi giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 (một) lọ nhựa màu trắng, 01 (một) mảnh nilon màu xanh, 12 (mười hai) mảnh nilon màu hồng là công cụ dùng vào việc phạm tội; 02 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của bị cáo Lò Văn H, Lò Văn V là vật không có giá trị. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 50.000đồng tiền bị cáo Lò Văn H bán Heroine cho bị cáo Lò Văn V mà có, bị cáo H khai đã chi tiêu hết. Tuy nhiên đây là tiền do phạm tội mà có, buộc bị cáo H nộp lại để tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Lò Văn H là cá nhân thuộc hộ nghèo và tại phiên tòa các bị cáo đề nghị miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo (Lò Văn V, Lò Văn H) có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố, bị cáo Lò Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Lò Văn V 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2022.
- Không phạt bổ sung (phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản) đối với bị cáo Lò Văn V.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố, bị cáo Lò Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn H 03 (ba) năm tù, khấu trừ cho bị cáo 03 (ba) ngày tạm giữ; bị cáo còn phải chấp hành 02 (hai) năm 11 (mười một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Không phạt bổ sung (phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản) đối với bị cáo Lò Văn H.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong chứa 0,2 gam Heroine; 01 (một) mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn V.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong chứa 1,76 gam Heroine; 01 (một) lọ nhựa màu trắng, 01 (một) mảnh nilon màu xanh, 11 (mười một) mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 50.000đồng (năm mươi nghìn đồng) của bị cáo Lò Văn H.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Các bị cáo: Lò Văn V, Lò Văn H được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo (Lò Văn V, Lò Văn H) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2022).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- CQTHAHS – Công an tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo, người bào chữa;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng A Tằng